TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82/**2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 12 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Phùng Viết Q, sinh năm 1994

2 – Chị Trần Thị Lan M - Sinh: 1996

Cùng HKTT: Thôn Ngọc Nhị, xã Cẩm Lĩnh, huyện B, Hà Nội.

Cùng tạm trú: Tổ dân phố Trung 5, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phùng Viết Q và chị Trần Thị Lan M kết hôn ngày 26/12/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Lĩnh, huyện B, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2018 cho đến nay, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Phùng Viết A, sinh ngày 19/12/2017. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với chị M cho đến khi anh Q có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị M có quyền đi lại thăm nom chăm sóc

con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3]Về tài sản chung, nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Q, chị M cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Viết Q và chị Trần Thị Lan M.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Phùng Viết A, sinh ngày 19/12/2017. Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với chị M cho đến khi anh Q có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị M có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Phùng Viết Q và chị Trần Thị Lan M cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/03430 ngày 27/02/2020. Anh Q và chị M đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Cẩm Lĩnh, huyện B, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phượng